TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 164/2021/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 30 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 283/2021/TLST-HNGĐ ngày 21/9/2021, giữa:

**Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Số nhà 16, ngõ 47, đường Hồ Công Dự, tổ dân phố Tiền Tiến, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố B, tỉnh B.

**Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1996.

HKTT: Tập thể Máy Giấy, xã Thanh Long, huyện YM, tỉnh H;

Nơi ở hiện tại: Số nhà 363 đường Trần Đăng Tuyển, phường Thọ Xương, thành phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Văn Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Văn Tr có 01 con chung là Nguyễn BB BB, sinh ngày 25/02/2019. Khi ly hôn, chị T và anh Tr thoả

thuận giao con chung cho chị Nguyễn Thị Thu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, chị T và anh Tr đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau ly hôn không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Văn Tr đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- ***Về án phí***: Chị Nguyễn Thị Thu T chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai số AA/2018/0002103 ngày 21/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh B. Hoàn trả chị T 150.000đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- Chi Cục THADS thành phố B;
- VKSND thành phố B;
- UBND xã Thanh Long, YM, H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Mạnh Thắng